

Bản án số: 639/2020/HSST

Ngày: 31/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái
2. Ông Dương Văn Xây

-Thư ký Toà án ghi B bản phiên toà: Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28, 31 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 310/2020/HSST ngày 13/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 419/2020/QĐXX ngày 28/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thanh B; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 19 tháng 01 năm 1990; nơi đăng ký HKTT: Xóm C, xã Ô, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; văn hoá: 12/12; Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định gia hạn đình chỉ sinh hoạt đảng số 73/QĐ-UBKTHU ngày 13/02/2019 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; con ông: Phan Văn S và bà Lãng Thị H; có vợ là Trần Thị Nh; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thiện Hiệp, luật sư Nguyễn Quang Trung, Công ty Luật TNHH Việt Tâm, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995, (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Trần Văn B1, sinh năm 1970 (bố đẻ bị hại), có mặt

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1972 (mẹ đẻ bị hại), có mặt

Địa chỉ: xóm C, xã K, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1996, có mặt

Địa chỉ: xóm Kh, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1992, có mặt

Địa chỉ: Xóm C, xã M, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1969, có mặt

Địa chỉ: Xóm C, xã Ph, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Dương Văn H, sinh năm 1970, có mặt

Địa chỉ: xóm Tr, xã Q, thành phố Thái Nguyên

3. Chị Nguyễn Thị Hiệp H1, sinh năm 1970, có mặt

Địa chỉ: tổ 18, phường Th, thành phố Thái Nguyên

4. Anh Nông Quyết Th, sinh năm 1972, vắng mặt

Địa chỉ: tổ 13, phường Th, thành phố Thái Nguyên

Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Đăng M, sinh năm 1988, vắng mặt

Địa chỉ: tổ 12, phường Th, thành phố Thái Nguyên

Người Giám định: Ông Nguyễn Văn Tuấn, Giám định viên, Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/02/2015, Phan Thanh B có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu sơn xanh, BKS: 20H9-2141 phía sau chở chị Trần Thị Nh đi trên đường Qu theo hướng từ đường tròn Đồng Quang đi ngã ba Đán. Khi đi đến khu vực tổ 19, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, xe mô tô do B điều khiển đi sang phần đường bên trái theo chiều đi, dẫn đến phần bánh trước xe mô tô do B điều khiển đâm va vào đề chân trước bên phải và cần phanh chân bên phải của xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen – bạc, BKS: 20F1-224.82 do anh Trần Văn H, sinh năm 1995, trú tại: Xóm C, xã K, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên điều khiển đi ngược chiều, dẫn đến tai nạn.

Sau khi xảy ra va chạm, xe mô tô do B điều khiển bị đổ nghiêng trái, rê trên mặt đường với chiều dài 11,90m thì dừng lại ở phần đường bên trái theo chiều đi của B, B và chị Nh ngã nằm ở phần đường bên trái theo chiều đi của B. Xe mô tô do anh H điều khiển bị đổ nghiêng trái, rê qua tim đường, sang phần đường bên trái theo chiều đi của anh H với chiều dài 9,20m thì dừng lại, anh H bị ngã tại phần đường bên trái theo chiều đi của anh H.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, khoảng 40 phút, khi Cơ quan Công an đang tiến hành khám nghiệm hiện trường thì Trần Ngọc H, sinh năm 1992, trú tại: Xóm Cà phê 2, xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe ô tô taxi Mai Linh, BKS: 20A-02739 đi hướng từ đường tròn Đồng Quang đi ngã ba Đán và chạm vào phần đuôi xe mô tô BKS: 20F1-22482 đang đỗ trên đường, đẩy rê chiếc xe đi với chiều dài 5,40m vào mép phải đường thì dừng lại.

* Hậu quả:

Anh Trần Văn H được đưa đi cấp cứu và chết tại Bệnh viện A Thái Nguyên ngày 11/02/2015. Tại bản Kết luận giám định pháp y số 44/GĐPY ngày 15/02/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Anh Trần Văn H bị tai nạn giao thông gây tổn thương đa chấn thương, vỡ xương nền sọ, chảy tụ máu trong hộp sọ, tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.

Chị Trần Thị Nh được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A Thái Nguyên, điều trị từ ngày 11/02/2015 đến ngày 16/02/2015 thì ra viện, chẩn đoán: Chấn thương vùng đầu, chấn động não.

Phan Thanh B được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A Thái Nguyên, điều trị từ ngày 10/02/2015 đến ngày 16/02/2015 thì ra viện, chẩn đoán: chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng thái dương phải; gãy xương hàm trên và xương gò má phải; gãy đầu dưới xương quay cẳng tay phải; gãy đốt bàn và đốt II ngón IV bàn tay phải; gãy đốt bàn ngón II, III, IV bàn chân phải.

Tại bản Kết luận số 388/HĐĐGTS ngày 22/12/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đen – bạc, BKS: 20F1-224.82 bị thiệt hại 6.780.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu sơn xanh, BKS: 20H9-2141 bị thiệt hại 10.100.000 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Tại B bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập hồi 00 giờ 10 phút ngày 11/02/2015 thể hiện: nơi xảy ra tai nạn là đường Qu thuộc tổ 19, pH Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, mặt đường được trải nhựa phẳng, rộng: 15,20m. Giữa đường có vạch sơn liền màu trắng rộng 10cm để chia thành hai làn phương tiện chạy ngược chiều nhau, có vạch sơn người đi bộ sang ngang và biển báo 432b, biển báo người đi bộ sang ngang, mặt biển báo hướng Đồng Quang.

Thống nhất lấy mép phải đường Quang Trung hướng Đồng Quang đi ngã ba Đán làm chuẩn đo cố định cho mọi dấu vết trên hiện trường, lấy cột điện số 03 ở trên vỉa hè mép trái đường Quang Trung hướng Đồng Quang đi ngã ba Đán làm điểm đo cố định cho mọi dấu vết trên hiện trường.

- Ký hiệu (1) trên sơ đồ là xe mô tô BKS: 20F1-224.82 (do Trần Văn H điều khiển) nằm đỗ nghiêng trái, đầu xe hướng chệch mép phải đường hướng ngã ba Đán, đo lần lượt từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau vào mép phải đường lần lượt bằng: 3,30m và 3,50m. Đo từ tâm trục bánh sau tới cột điện số 3 bằng 16,70m

- Ký hiệu (2) trên sơ đồ là vết cày trượt màu trắng đứt quãng (trên mặt đường phải hướng ngã tư Đồng Quang đi ngã ba Đán) kích thước 5,40m x 01cm, đo từ điểm đầu vết cày này đến mép phải đường bằng 3,40m, điểm cuối của vết cày trùng với mép phải đường, vết cày trượt có chiều hướng Đồng Quang – ngã ba Đán (được xác định do xe ô tô taxi BKS: 20A-027.39 do Trần Ngọc H điều khiển va chạm vào xe mô tô BKS: 20F1-224.82 gây ra, khi cơ quan điều tra đang tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn).

- Ký hiệu (3) trên sơ đồ là vết cày trượt màu trắng đứt quãng (được xác định là của xe mô tô BKS: 20F1-224.82). Đo từ điểm đầu vết cày trượt tới điểm cuối của vết cày trượt này tới đế chân trước trái (1) bằng 9m20 x 1cm. Đo từ điểm đầu (3) vào mép phải đường bằng 8m. Đo từ điểm đầu (3) vào tim đường bằng 0,75m.

- Ký hiệu (4) trên sơ đồ hiện trường là vùng mảnh vỡ vụn màu đen và màu xanh (trên mặt đường trái hướng ngã tư Đồng Quang đi ngã ba Đán) có KT: 1,80m x 1,80m. Đo từ tâm vùng này vào mép phải đường bằng 8,40 m. Đo từ tâm vùng này vào tim đường bằng 1,40m. Đo từ tâm vùng này tới điểm đầu (3) bằng 1,0m, từ tâm vùng này tới điểm đầu (7) bằng 1,65m

- Ký hiệu (5) trên sơ đồ là vùng máu màu đỏ đã đông đặc (trên mặt đường phải hướng ngã tư Đồng Quang đi ngã ba Đán) KT: 1,80m x 0,70m. Đo từ tâm vùng máu này vào mép đường phải bằng 3,20m. Đo từ tâm vùng máu này tới tâm trục bánh trước (1) bằng 7,50m.

- Ký hiệu (6) trên sơ đồ hiện trường là vết cày trượt màu trắng đứt quãng có chiều hướng từ ngã ba Đán đi ngã tư Đồng Quang (trên mặt đường phải hướng ngã tư Đồng Quang đi ngã ba Đán). Đo từ điểm đầu và điểm cuối (6) vào mép phải đường bằng 4,30m và 5,46m, vết cày trượt này có kích thước 3,10m x 1cm. Đo từ điểm cuối (6) tới tâm vùng (5) bằng 2,1m.

- Ký hiệu (10) trên sơ đồ là vùng máu màu đỏ đã đông đặc KT: 0,20 x 0,20m. Đo từ tâm vùng này vào mép phải đường và tới tâm trục bánh sau (11) lần lượt là 9,60m và 1,0m.

- Ký hiệu (11) trên sơ đồ là xe mô tô BKS: 20H9-2141 (do Phan Thanh B điều khiển) nằm đổ nghiêng trái, đầu xe hướng chệch mép trái đường hướng ngã ba Đán. Đo lần lượt từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau vào mép phải đường lần lượt bằng 11,20 m và 10,70m. Đo từ tâm trục bánh sau tới tâm trục bánh trước (1) bằng 22,50m. Đo từ tâm trục bánh sau (11) tới tâm (10) bằng 1,0m.

- Ký hiệu (12) trên sơ đồ là vùng máu màu đỏ đã đông đặc KT: 0,40m x 0,45m. Đo từ tâm vùng này vào mép phải đường và vào tâm trục bánh trước (11) lần lượt bằng 12,0m và 1,20m

- Ký hiệu (7) trên sơ đồ hiện trường là vết cày trượt màu trắng đứt quãng (trên mặt đường trái hướng ngã tư Đồng Quang đi ngã ba Đán, xác định là của xe mô tô BKS: 20H9-2141). Đo từ điểm đầu vết cày trượt này tới điểm cuối của vết cày trượt nằm phía dưới đế chân trước phải (11) có kích thước 11,90m x

1cm. Đo từ điểm đầu (7) vào mép phải đường và tới điểm đầu (3) lần lượt bằng 9,30m và 2,65m. Đo từ điểm đầu (7) vào tim đường bằng 2m.

- Ký hiệu (8) trên sơ đồ là vùng mảnh vỡ nhựa màu trắng có KT: 0,30m x 0,20m (trên mặt đường phải hướng ngã tư Đồng Quang đi ngã ba Đán). Đo từ tâm vùng này vào mép phải đường bằng 2,40m. Đo từ tâm vùng này đến điểm đầu (6) bằng 2,0m.

- Ký hiệu (9) trên sơ đồ là xe ô tô BKS: 20A-027.39 đang dừng đỗ (trên mặt đường phải hướng ngã tư Đồng Quang đi ngã ba Đán), đầu xe hướng ngã ba Đán. Đo lần lượt từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau bên phải (9) vào mép phải đường lần lượt bằng 3,50m và 3,50m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện tham gia giao thông:

- Xe mô tô mang BKS 20F1-224.82 (do anh Trần Văn H điều khiển):

+ Toàn bộ đèn chiếu sáng, mặt xi nhan bên phải bị vỡ nát khỏi xe, toàn bộ bóng, dây tuốt rời khỏi vị trí ban đầu, phần nhựa ốp công tơ mét bị vỡ nứt chiều từ trước về sau.

+ Phần tay lái bên phải bị đẩy cong chiều từ trước về sau.

+ Toàn bộ cánh yếm bên phải bị vỡ nát.

+ Mặt ngoài ốp nhựa giảm sóc trước bên phải bị cà trượt, chùi sạch bụi bẩn KT: 16cm x 7cm, dấu vết có chiều từ trước về sau.

+ Mặt ngoài lồng máy bên phải bị vỡ nứt kim loại, cà trượt kim loại có KT: 4cm x 4cm, dấu vết có chiều từ trước về sau, đo cao cách đất 31cm.

+ Mặt ngoài của ống xả phần phía trên bị cà xước kim loại kích thước 5cm x 3cm.

+ Phần máy bên phải bị cà xước, vỡ kim loại kích thước 6cm x 3cm

+ Đẻ chân trước bên phải bị tuột cao su, phần kim loại bị đẩy cong ốp sát vào cần khởi động.

+ Cần khởi động bị bẻ cong chiều từ trước về sau.

+ Cần phanh có vết cà trượt kim loại KT: 32cm x 1cm, dấu vết có chiều từ trước về sau.

+ Yên xe bị bật rời khỏi vị trí ban đầu, phần đầu yên bị rách kích thước 11cmx17cm.

+ Phần nhựa giữa xe bị vỡ nứt, cốp xe bên trong bị vỡ nứt nhựa, phần nhựa thân xe bên phải bị gãy.

+ Cụm đèn phía sau bị vỡ nát khỏi vị trí ban đầu.

+ Tay xách sau bị đẩy cong, chiều từ sau về trước.

+ Đẻ chân trước bên trái bị rách cao su, hở kim loại, đầu kim loại bị mài mòn KT: 1cm x 1cm.

+ Đầu tay lái trái bị mài mòn kim loại kích thước 1cm x 1cm

- Xe mô tô BKS 20H9-2141 (xe do Phan Thanh B điều khiển):

- + Toàn bộ bánh trước, xăm, lốp trong tình trạng không còn hơi.
 - + Vành kim loại phía trước bị cong méo, biến dạng, quần kim loại hình số 8 kích thước 140cm x 12cm, dấu vết có chiều từ ngoài vào trong tâm trục bánh xe.
 - + Maio bánh trước bị vỡ nát, toàn bộ nan hoa bánh trước gãy rời khỏi vị trí ban đầu.
 - + Hai càng trước bị gãy, cong gập kim loại, dấu vết có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải.
 - + Toàn bộ phần nhựa chắn bùn trước và hai yếm bị vỡ nát.
 - + Toàn bộ cụm đèn phía trước, đồng hồ công tơ mét, gương chiếu hậu bên phải bị gãy nát, vỡ.
 - + Tay nắm bên phải bị tuột rời khỏi vị trí ban đầu.
 - + Phần kim loại, ốp bảo vệ lôc máy bên phải bị cong méo biến dạng, dấu vết từ trước về sau.
 - + Mặt ngoài lôc máy bên phải bị vỡ kim loại KT: 3cm x 2cm, cần phanh bị đẩy cong từ trước về sau, ốp sát vào để chân trước phải, để chân trước phải bị đẩy cong chiều từ trước về sau.
 - + Để chân trước trái bị rách cao su, hở đầu kim loại, đầu kim loại bị mài mòn KT: 1cm x 1cm.
 - + Đầu tay nắm trái bị rách cao su KT 2cm x 2cm (BL: 59-60).
 - Xe ô tô BKS 20A-02739 (do Trần Ngọc H điều khiển):
 - + Mặt ngoài phần nhựa bảo vệ la zăng phía trước có vết cào xước kim loại KT: 4cm x 4cm, dấu vết có chiều ngược với chiều di chuyển của bánh xe. Đo điểm gần nhất cách chân van là: 34cm.
 - + Mặt ngoài của má lốp bánh trước bên phải bị rách KT: 2cm x 2cm
- Tại bản Kết luận giám định số 1406/C54(P3) ngày 14/4/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an sát kết luận:*
- + Dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen ở mặt lặn lốp bánh trước và dấu vết biến dạng kim loại vành bánh xe này ở xe mô tô biển số 20H9-2141 có chiều từ mặt lặn vào vành, từ vành vào tâm trục bánh xe, phù hợp với dấu vết biến dạng kim loại, trượt bám dính chất màu đen ở mặt trước lõi kim loại bàn để chân trước và cần chân phanh bên phải xe mô tô biển số 20F1-224.82. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 20F1-224.82 tại các vị trí này có chiều từ trước về sau.
 - + Xe mô tô biển số 20H9-2141 và xe mô tô biển số 20F1-224.82 va chạm với nhau ở phần đường bên trái theo hướng Đồng Quang về ngã ba Đán. Không xác định được điểm va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện trên mặt đường.
 - + Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển số 20H9-2141 và xe mô tô biển số 20F1-224.82 khi tai nạn.
 - + Vết cày số 6 trong sơ đồ hiện trường không tiếp giáp với bộ phận nào của xe mô tô biển số 20H9-2141 và xe mô tô biển số 20F1-224.82 nên không có căn cứ để xác định được vết cày này có liên quan đến vụ tai nạn hay không.

Tại bản Kết luận giám định số 1804/C09-P3 ngày 31/3/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

+ Căn cứ hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi đến giám định và Kết luận giám định số 1406/C54(P3), ngày 14/4/2017 của Viện khoa học hình sự xác định: Tại thời điểm va chạm xe mô tô biển số 20F1-224.82 và xe mô tô biển số 20H9-2141 đang chuyển động ngược chiều nhau, chưa đổ nằm nghiêng xuống đường.

+ Không có căn cứ để xác định: Khi hai xe va chạm với nhau, anh Trần Văn H bị ngã như thế nào? Anh H có thể bị ngã văng ra khỏi xe từ trước hay không và có thể bị ngã đến vị trí vùng máu số 5 trên sơ đồ hiện trường không? Có thể xảy ra tình huống: Khi hai xe va chạm với nhau thì vùng chân bên phải và vùng đùi bên phải của anh Trần Văn H không có thương tích gì không?

Tại cơ quan điều tra Phan Thanh B khai: trước khi xảy ra tai nạn, B điều khiển xe đi ở phần đường bên phải, cách mép đường phải bao nhiêu B không xác định được. Khi đang đi cách khoảng 2 đến 3 mét, phát hiện thấy phía ngược chiều có 01 xe mô tô không có người điều khiển, sau xác định là xe do anh Trần Văn H điều khiển, đang đổ rê sang phần đường bên phải theo chiều đi của B. B xác định 02 xe va chạm ở phần đường bên phải theo chiều đi của B, sát với vạch sơn giữa đường chia 02 chiều xe chạy. Trước khi xảy ra tai nạn, B không tránh vượt phương tiện nào trên đường, không va chạm với bất cứ phương tiện nào trên đường ngoài xe mô tô do anh H điều khiển. B xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn không phải do B, B không có lỗi.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lỗ Thị H là mẹ đẻ của bị hại Trần Văn H, yêu cầu Phan Thanh B bồi thường thiệt hại tính mạng của anh Trần Văn H tổng số 300.000.000 đồng. Phan Thanh B không nhất trí bồi thường.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu sơn xanh, BKS: 20H9-2141, đã trả lại cho B quản lý.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen – bạc, BKS: 20F1-224.82, đã được trả lại cho mẹ đẻ của anh H là bà Lỗ Thị H quản lý, sử dụng.

- 01 xe ô tô taxi Mai Linh, BKS: 20A-02739 đã được trả lại cho anh Trần Ngọc H quản lý, sử dụng.

- 01 giấy phép lái xe số 190120192672 mang tên Phan Thanh B được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 303/CT-VKSTPTN ngày 01/7/2020 VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Phan Thanh B về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa ngày 28/12/2020 bị cáo Phan Thanh B khai: Khoảng 22 giờ ngày 10/02/2015 B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu sơn xanh, BKS: 20H9-2141 chở phía sau là chị Trần Thị Nh đi theo hướng từ Đồng Quang đi ngã ba Đán. Khi đi đến đoạn gần cổng UBND phường Thịnh Đán, xe của bị cáo đi bên phải đường, cách giải phân cách giữa tim đường bao nhiêu bị cáo

không nhớ, khi cách khoảng 02 đến 03 mét phát hiện 01 xe mô tô ngược chiều, đi nghiêng trên đường đâm thẳng vào đầu xe của bị cáo, bị cáo ngất không biết sự việc xảy ra như thế nào. Bị cáo cho rằng bị cáo không có lỗi gây ra cái chết của anh H, cáo trạng truy tố bị cáo về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là không đúng, nên không nhất trí bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản Cáo trạng số 303/CT-VKSTPTN ngày 01/7/2020, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thanh B phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”;

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Thanh B từ 24 đến 30 tháng tù;

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Thanh B phải bồi thường thiệt hại về tính mạng cho anh Trần Văn H theo quy định của pháp luật; trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô.

Trong phần tranh luận người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo không phạm tội, hoặc trả hồ sơ điều tra bổ sung vì:

Căn cứ vào lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Văn Th thì có 02 xe mô tô đánh võng, bốc đầu đi tốc độ rất nhanh từ hướng ngã ba Đán ra Đồng Quang đã va đâm vào nhau, anh H bị bắn ra khỏi xe, xe mô tô do anh H điều khiển đổ rê trên đường đâm vào xe của bị cáo B điều khiển đang đi đúng làn đường bên phải. Bị cáo B đâm vào xe của anh H trong tình huống thuộc sự kiện bất ngờ, nên bị cáo không có lỗi.

Theo Biên bản khám nghiệm tử thi, xác định anh H không bị thương tích ở vùng chân, đùi bên phải, vì vậy cáo trạng xác định xe mô tô do bị cáo điều khiển đâm vào phần bên phải xe mô tô do anh H điều khiển là không có căn cứ.

Tại hiện trường còn thể hiện có vùng mảnh vỡ nhựa màu trắng, ký hiệu số 8 và vết cày ký hiệu số 6, Kết luận giám định xác định không liên quan đến 02 xe mô tô của bị cáo và bị hại, nhưng chưa được điều tra làm rõ. Lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn Th là khách quan, là nguồn chứng cứ, không thể nói anh Th vừa mới sử dụng ma túy xong là không tỉnh táo.

Bị cáo nhất trí với phần bào chữa của người bào chữa, không có tranh luận bổ sung nào khác.

Kiểm sát viên trong phần đối đáp cho rằng:

Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự kết luận xe mô tô BKS: 20H9-2141 do B điều khiển và xe mô tô BKS: 20F1-224.82 do anh Trần Văn H điều khiển va chạm với nhau ở phần đường bên trái theo chiều đi của B (trong khoảng giữa đầu của 02 dấu vết cày trượt ký hiệu số 7 và ký hiệu số 3, khu vực có mảnh vỡ màu xanh và màu đen ký hiệu số 4 trên sơ đồ hiện trường, tâm của vùng mảnh vỡ này cách tim đường 1,40m). Tại thời điểm va chạm xe mô tô biển số 20F1-224.82 và xe mô tô biển số 20H9-2141 đang chuyển động ngược chiều nhau, chưa đổ nằm nghiêng xuống đường.

Lời khai của những người làm chứng gồm anh Dương Văn H1, chị Nguyễn Thị Hiệp H2, anh Nguyễn Đăng M xác định sau khi tai nạn xảy ra có mặt tại hiện trường, thì chỉ thấy có 02 xe mô tô liên quan đến tai nạn và 03 nạn nhân, ngoài ra không có phương tiện và nạn nhân nào khác.

Theo lời khai của anh Th, sau khi xe anh H va chạm với phương tiện thứ 3 thì xe anh H bị đổ rê sang phần đường bên phải theo chiều đi của B, khiến xe của B đâm vào xe của anh H, lời khai của B cũng xác định xe của anh H đổ rê sang phần đường phải của B. Tuy nhiên trên hiện trường không có dấu vết cà trượt nào ở phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo chiều đi của bị cáo B như lời khai của anh Th và B.

Anh H1 khai có nghe thấy tiếng “Xoảng”, “Bùm” thì anh chạy ngay ra hiện trường. Việc có 02 tiếng động như nêu trên, không có căn cứ để xác định có 02 vụ va chạm, vì qua khám nghiệm phương tiện thì toàn bộ bánh trước, xăm, lốp của xe mô tô do B điều khiển trong tình trạng không còn hơi, tiếng “bùm” anh H1 nghe thấy hoàn toàn có thể là do lốp xe của B bị nổ sau vụ đâm va.

Việc anh H không bị thương ở vùng chân, đùi bên phải có thể giải thích được vì anh H là thanh niên, tuổi còn trẻ, phản xạ nhanh, xem xét dấu vết trên phương tiện cũng như dấu vết trên hiện trường, thấy anh H đã có phản xạ đánh lái xe sang bên trái theo chiều đi khi đâm va với xe của B, anh H có thể co, hay giơ chân lên để tránh bị va chạm, nên không bị thương ở vùng chân, đùi.

Về vùng mảnh vỡ số 8 và vết cày số 6 trên hiện trường: Kết luận giám định thể hiện vết cày số 6 không tiếp giáp với bộ phận nào trên 02 xe mô tô của anh H và của B nên không có căn cứ xác định vết cày số 6 có liên quan đến vụ tai nạn. Vết cày số 6 có chiều từ Đán đi đường tròn Đồng Quang, và nằm ở phần đường bên phải theo chiều đi của B. Vị trí đâm va giữa xe mô tô do B và anh H điều khiển ở phần đường bên trái theo chiều đi của B. Do đó có căn cứ để khẳng định vết cày số 6, vùng mảnh vỡ số 8 không liên quan đến vụ tai nạn.

Trong thời gian Hội đồng xét xử nghị án, ngày 30/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên nhận được đơn đề nghị của Phan Thanh B, nội dung: bị cáo B thừa nhận điều khiển phương tiện giao thông đi sai phần đường, lấn sang bên trái đường gây tai nạn giao thông cho người khác. B xin được hưởng lượng khoan hồng, xin được hưởng án treo để có điều kiện khắc phục hậu quả.

Tại phiên tòa ngày 31/12/2020, Phan Thanh B khai: Sau khi được xem sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh khám nghiệm phương tiện giao thông, bản ảnh thực nghiệm điều tra do Hội đồng xét xử cho trình chiếu trên màn hình tại phiên tòa, bị cáo nhận thức được rằng, xe mô tô do bị cáo điều khiển đã đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình, đâm vào xe mô tô do anh H điều khiển đi ngược chiều làm anh H tử vong. B xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là nguyên nhân dẫn đến anh H bị tử vong là do bị cáo gây ra. Bị cáo B xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo để có điều kiện khắc phục hậu quả cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên thay đổi nội dung bản luận tội. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thanh B phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”;

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt Phan Thanh B từ 18 đến 24 tháng tù; buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại tính mạng cho anh Trần Văn H theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra vụ án:

[1] Vụ tai nạn giao thông xảy ra vào 23 giờ 30 phút ngày 10/02/2015, tại đoạn đường Quang Trung, tổ 19, pH Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên. Sau khi nhận được tin báo khoảng 40 phút sau Cơ quan Điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, ngày 30/4/2016 Cơ quan điều tra ra quyết định phân công điều tra viên giải quyết tin báo tội phạm; ngày 04/5/2016 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên ra quyết định phân công Kiểm sát việc giải quyết tin báo tội phạm; ngày 15/8/2016 cơ quan điều tra ra quyết định khởi tố vụ án và ngày 23/11/2017 ra quyết định khởi tố bị can đối với Phan Thanh B. Việc chậm ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan điều tra là vi phạm thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, việc chậm ra các quyết định nêu trên là do vụ án có tính chất phức tạp, cần đợi kết quả giám định của cơ quan chuyên môn, việc vi phạm thời hạn này không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án.

Về hành vi của bị cáo:

[2] Về hiện trường vụ tai nạn giao thông:

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Công an phường Thịnh Đán và quần chúng nhân dân đã có mặt để bảo vệ hiện trường, đánh dấu vị trí các phương tiện giao thông, nạn nhân trên đường bằng vạch sơn màu đỏ và đưa người bị nạn đi cấp cứu. Khoảng 40 phút sau khi tai nạn xảy ra, Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám nghiệm hiện trường. Lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến đều xác định: hiện trường vụ tai nạn giao thông giữa 02 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu sơn xanh, BKS: 20H9-2141 do Phan Thanh B điều khiển phía sau chở chị Trần Thị Nh với xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen – bạc, BKS: 20F1-224.82 do anh Trần Văn H điều khiển đều được bảo vệ nguyên vẹn, các dấu vết và phương tiện không bị xê dịch so với vị trí ban đầu, B bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường trong hồ sơ phản ánh đúng thực tế khách quan của sự việc.

[3] Về các dấu vết và phương tiện tại hiện trường:

B bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông lấy theo hướng đi từ Đồng Quang đến ngã ba Đán thể hiện:

Xe mô tô biển kiểm soát 20H9-2141 do Phan Thanh B điều khiển nằm đổ nghiêng trái, ở phần đường bên trái, có để lại 01 vết cày trượt trên mặt đường dài 11,9 mét ở phần đường bên trái theo chiều đi của bị cáo (ký hiệu số 7)

Xe mô tô biển kiểm soát 20F1-224.82 do anh Trần Văn H điều khiển nằm đổ nghiêng trái, ở phần đường bên phải và có để lại 01 vết cày trượt trên mặt đường ở cả 02 phần đường, điểm đầu của vết cày trượt này nằm ở phần đường bên trái (ký hiệu số 3)

Hiện trường để lại 01 vùng mảnh nhựa vỡ màu đen và màu xanh, nằm hoàn toàn ở phần đường bên trái (ký hiệu số 4). Vùng mảnh nhựa vỡ màu đen và màu xanh phù hợp với màu vỏ nhựa xe mô tô của bị cáo và bị hại điều khiển. Vết cày trượt số 7 và số 3 do xe mô tô của bị cáo và xe mô tô của anh H tạo ra đều có điểm đầu xuất phát từ vùng mảnh nhựa vỡ ký hiệu số 4, điểm cuối vết cày là góc để chân sau của 02 xe mô tô.

Kết luận giám định số 1406/C54(P3) ngày 14/4/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Xe mô tô biển số 20H9-2141 và xe mô tô biển số 20F1-224.82 va chạm với nhau ở phần đường bên trái theo hướng Đồng Quang về ngã ba Đán* là phù hợp với các dấu vết, phương tiện tại hiện trường và chiều hướng di chuyển của xe mô tô của bị cáo Phan Thanh B và anh Trần Văn H điều khiển.

[4] Về các dấu vết để lại trên 02 xe mô tô do Phan Thanh B và anh Trần Văn H điều khiển sau tai nạn:

Theo B bản khám nghiệm phương tiện giao thông thì xe mô tô mang BKS 20F1-224.82, do anh Trần Văn H điều khiển phần bên phải của xe bao gồm: đèn chiếu sáng, mặt xi nhan bên phải, phần nhựa ốp công tơ mét bị vỡ nứt chiều từ trước về sau; phần tay lái bên phải bị đẩy cong chiều từ trước về sau; toàn bộ cánh yếm bên phải bị vỡ nát; mặt ngoài ốp nhựa giảm sóc trước bên phải bị cày trượt, dấu vết có chiều từ trước về sau; mặt ngoài lồng máy bên phải bị vỡ nứt kim loại, cày trượt kim loại, dấu vết có chiều từ trước về sau; phần máy bên phải bị cày xước, để chân trước bên phải bị tuột cao su, phần kim loại bị đẩy cong ốp sát vào cần khởi động; cần khởi động bị bẻ cong chiều từ trước về sau; cần phanh có vết cày trượt kim loại, dấu vết có chiều từ trước về sau.

Xe mô tô BKS 20H9-2141, do Phan Thanh B điều khiển: Vành kim loại phía trước bị cong méo, biến dạng, quần kim loại hình số 8, dấu vết có chiều từ ngoài vào trong tâm trục bánh xe, Maio bánh trước bị vỡ nát, toàn bộ nan hoa bánh trước gãy rời khỏi vị trí ban đầu; hai càng trước bị gãy, cong gập kim loại, dấu vết có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải; phần kim loại, ốp bảo vệ lồng máy bên phải bị cong méo biến dạng, dấu vết từ trước về sau; mặt ngoài lồng máy bên phải bị vỡ kim loại, cần phanh bị đẩy cong từ trước về sau, ốp sát vào để chân trước phải, để chân trước phải bị đẩy cong chiều từ trước về sau.

[5] Về cơ chế va đâm giữa 02 xe mô tô:

Kết luận giám định số 1406/C54(P3) ngày 14/4/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen ở mặt lăn lốp bánh trước và dấu vết biến dạng kim loại vành bánh xe này ở xe mô tô*

biển số 20H9-2141 có chiều từ mặt lặn vào vành, từ vành vào tâm trục bánh xe, phù hợp với dấu vết biến dạng kim loại, trượt bám dính chất màu đen ở mặt trước lõi kim loại bàn để chân trước và cần phanh bên phải xe mô tô biển số 20F1-224.82. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 20F1-224.82 tại các vị trí này có chiều từ trước về sau.

Tại B bản thực nghiệm điều tra ngày 27/6/2019 có sự tham gia của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người chứng kiến, thì tình huống giả định xe của bị cáo B đi sang phần đường bên trái theo hướng Đồng Quang đi ngã ba Đán, phần đầu xe bên phải của B đâm va vào phần sườn bên phải xe mô tô do anh H điều khiển đi hướng ngược chiều. Kết quả thực nghiệm điều tra theo tình huống trên phù hợp với các dấu vết theo B bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường lập hồi 00 giờ 10 phút ngày 11/02/2015 khi xảy ra tai nạn và các dấu vết để lại trên phương tiện của mỗi xe theo B bản khám nghiệm phương tiện giao thông. Luật sư Bùi Văn Lương, người bào chữa cho bị cáo tham gia thực nghiệm điều tra cũng nhất trí với giả định 02 phương tiện đã va chạm nhau phía bên phải xe.

Kết luận giám định số 1804/C09-P3 ngày 31/3/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Tại thời điểm va chạm xe mô tô biển số 20F1-224.82 và xe mô tô biển số 20H9-2141 đang chuyển động ngược chiều nhau, chưa đổ nằm nghiêng xuống đường.*

Bị cáo Phan Thanh B và người bào chữa cho bị cáo cho rằng: xe của anh H đã đổ rê trên phần đường bên phải theo chiều đi của bị cáo, dẫn đến bị cáo đâm vào, nhưng tại hiện trường không có dấu vết nào bên phần đường bên phải theo chiều đi của bị cáo. Các dấu vết do xe của bị cáo để lại, xe của bị cáo, bị cáo và chị Nh ngồi cùng trên xe bị ngã hoàn toàn nằm bên trái đường theo chiều đi của bị cáo.

[6] Từ các dấu vết để lại trên hiện trường và dấu vết để lại trên 02 xe mô tô biển số 20H9-2141 do Phan Thanh B điều khiển và xe mô tô biển số 20F1-224.82 do anh Trần Văn H điều khiển, căn cứ vào Kết luận giám định, có đủ cơ sở xác định xe mô tô do bị cáo B điều khiển đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của bị cáo B, dẫn đến phần bánh trước xe mô tô do B điều khiển đâm va vào để chân trước bên phải và cần phanh chân bên phải của xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen – bạc, BKS: 20F1-224.82 do anh Trần Văn H điều khiển đi ngược chiều, Hậu quả làm anh Trần Văn H tử vong.

[7] Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa cho rằng sơ đồ hiện trường do cơ quan Công an thành phố Thái Nguyên lập ngay sau khi xảy ra tại nạn là phù hợp, không mâu thuẫn với nhau, nhưng mâu thuẫn với lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn Th.

Anh Nguyễn Văn Th khai nhìn thấy có 02 xe mô tô đánh võng, bốc đầu đi tốc độ rất nhanh từ hướng ngã ba Đán ra Đồng Quang đã va đâm vào nhau, anh H bị bắn ra khỏi xe, xe mô tô do anh H điều khiển đổ rê đâm vào xe của bị cáo B điều khiển đang đi đúng làn đường bên phải.

Xét thấy: Nếu xe mô tô do anh H điều khiển bị đổ rê trên đường trước khi đâm vào xe của bị cáo B thì phải để lại vết cạ trượt trên phần đường bên phải

theo chiều đi của anh H. Nhưng các dấu vết tại hiện trường không có vết cà trượt nào ở bên phải theo chiều đi của anh H, mà chỉ có vết cày ký hiệu số 3 xuất phát từ vùng mảnh vỡ từ phần đường bên phải theo chiều đi của anh H qua tim đường sang bên trái.

Ngày 04/3/2019 cơ quan Điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của anh Nguyễn Văn Th, anh Th xác định sơ đồ thực nghiệm điều tra đã vẽ đúng so với anh trình bày. Theo sơ đồ thực nghiệm điều tra, vị trí va đâm giữa xe của anh H với một xe mô tô khác ở vị trí ký hiệu số 6, sau đó va đâm với xe của bị cáo ở vị trí ký hiệu số 5 và đổ quay ngược lại tiếp đến vị trí ký hiệu số 4. Vị trí va đâm từ ký hiệu số 6 di chuyển đến số 5 và đến số 4 theo hướng từ Đồng Quang đi ngã ba Đán, trong khi anh H điều khiển xe mô tô đi hướng từ Đán đi Đồng Quang, tức là ngược với hướng chuyển động của anh H và không để lại dấu vết gì trên mặt đường, nên không thể xảy ra được (bút lục 391).

Kết quả thực nghiệm điều tra theo lời khai của anh Nguyễn Văn Th cũng không thể để lại các dấu vết trên hiện trường như sơ đồ hiện trường được lập sau khi tai nạn xảy ra. Vì vậy, người bào chữa căn cứ vào lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn Th để cho rằng bị cáo B không có lỗi là không có căn cứ.

[8] Người bào chữa cho rằng theo Biên bản khám nghiệm tử thi, anh H không bị thương tích ở vùng chân, đùi bên phải, nên anh H không còn ở trên xe khi va chạm với xe của B.

Xét thấy: Kết luận giám định số 1804 ngày 31/3/2020 của Viện khoa học hình sự đã kết luận: tại thời điểm va chạm, xe mô tô của B và xe mô tô của anh H đang chuyển động ngược chiều nhau, chưa đổ nằm nghiêng xuống đường, nên anh H vẫn đang điều khiển xe trước và trong khi xảy ra va chạm với xe của B.

Anh H không bị thương ở vùng chân, đùi bên phải là do khi va đâm, xe của bị cáo đâm vào phần đầu, phần cánh yếm phía trước của xe anh H với một lực va đâm rất mạnh làm anh H bị văng ra khỏi xe, hoặc anh H phản xạ co, giơ chân lên trước khi va chạm, như tranh luận của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[9] Về vùng mảnh vỡ số 8 và vết cày số 6:

Đôi chiếu trên sơ đồ hiện trường thấy: Vết cày số 6 có chiều từ Đán đi Đồng Quang, và nằm ở phần đường bên phải theo chiều đi của B. Tính theo hướng chuyển động của xe mô tô do B điều khiển từ Đồng Quang vào ngã ba Đán thì tại vùng va chạm giữa xe của B với xe của anh H ký hiệu số 4 nằm ở vị trí bên phía trái đường theo chiều đi của B và chưa đến vị trí điểm đầu của vết cày số 6 và mảnh vỡ số 8.

Xe mô tô do anh H điều khiển đi bên phải hướng ngã ba Đán đi Đồng Quang, nhưng vị trí vùng mảnh vỡ số 8 và vết cày số 6 nằm ở phía bên trái đường. Tính theo chiều của chuyển động, thì xe của anh H đã đi qua điểm có vùng mảnh vỡ số 8 và vết cày số 6 mới va đâm với xe của bị cáo ở vị trí số 4 bên phải đường theo hướng chuyển động của anh H, nên không thể để lại vết cày số 6 và mảnh vỡ số 8 bên phía trái làn đường được.

Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự xác định: vết cày số 6 không tiếp giáp với bộ phận nào trên 02 xe mô tô của anh H và của B, nên không có căn cứ xác định vết cày số 6 có liên quan đến vụ tai nạn là có căn cứ.

[10] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: bị cáo Phan Thanh B điều khiển xe BKS: 20H9-2141 đi không đúng phần đường quy định, phần bánh trước xe mô tô do B điều khiển đã đâm va vào đế chân trước bên phải và cần phanh chân bên phải của xe mô tô BKS: 20F1-224.82 do anh Trần Văn H điều khiển đang đi hướng ngược chiều là nguyên nhân dẫn đến anh H tử vong.

Hành vi của Phan Thanh B đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*

[11] Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ Luật hình sự năm 1999.

Bản cáo trạng số 303/CT-VKSTPTN, ngày 01/7/2020 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Phan Thanh B theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[12] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[13] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo quanh co, không thành khẩn. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 31/12/2020 bị cáo đã nhận ra lỗi lầm, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về áp dụng hình phạt với bị cáo:

[14] Hội đồng xét xử thấy, hành vi của bị cáo gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây tổn thất nhiều mặt cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi phạm tội bị cáo đã không nhận tội, khai báo quanh co, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng, kéo dài thời gian giải quyết vụ án, gây bức xúc cho gia đình bị hại. Nhẽ ra cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, là đảng viên, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi được phân tích tại phiên tòa đã nhận ra lỗi lầm, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, nên áp dụng hình

phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ khả năng để bị cáo tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[15] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi tH thiệt hại tính mạng của anh Trần Văn H số tiền 300.000.000 đồng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phần bồi tH theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 591 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo bồi tH thiệt hại tính mạng của anh Trần Văn H các khoản sau:

- Tiền xe ô tô chở anh H từ bệnh viện về nhà: 1.000.000 đồng;
- Tiền mai táng phí: 30.000.000 đồng;
- Tiền bồi tH tổn thất về tinh thần cho người thuộc hàng thừa kế thứ nhất là cha mẹ đẻ của anh H là 100 lần mức lương cơ sở = 149.000.000 đồng;
- Tiền sửa xe mô tô: 6.780.000 đồng. Tổng cộng là: 186.780.000 đồng.

[16] Về vật chứng: cần trả lại cho bị cáo Phan Thanh B Giấy phép lái xe mô tô.

[17] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch đối với phần bồi thường.;

[18] Quyền kháng cáo: bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt Phan Thanh B 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Giao bị cáo Phan Thanh B cho UBND xã Ô, huyện Phú Lương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 591 Bộ luật dân sự; buộc bị cáo Phan Thanh B phải bồi thường thiệt hại về tính mạng của anh Trần Văn H cho ông Trần Văn B, bà Lỗ Thị Hảo tổng cộng là 186.780.000 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Bị cáo đã tự nguyện bồi tH được 20.000.000 đồng theo B lai thu số 0000526 ngày 31/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, còn phải bồi tH tiếp 166.780.000 đồng (một trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến

khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại Phan Thanh B 01 Giấy phép lái xe mô tô số 190120192672 mang tên Phan Thanh B.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí; buộc bị cáo Phan Thanh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.339.000 đồng án phí dân sự phần bồi tH.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu